

Số: *958*/QĐ-UBND

Cù Vân, ngày 10 tháng 08 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước
xã Cù Vân năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÙ VÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;
Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 29/07/2022 của HĐND Cù Vân về việc phê duyệt quyết toán thu, chi ngân sách xã Cù Vân năm 2021;
Xét đề nghị của công chức kế toán ngân sách xã Cù Vân;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách xã Cù Vân năm 2021
(Theo biểu đính kèm)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3 : Văn Phòng UBND xã, kế toán ngân sách xã và trưởng các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện;
- ĐU xã;
- HĐND xã;
- Các ông bà Trưởng xóm;
- Lưu VP.

CHỦ TỊCH


Nguyễn Văn Bình

BÁO CÁO THUYẾT MINH
Quyết toán thu chi ngân sách năm 2021

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

UBND xã Cù Vân tổng hợp báo cáo thuyết minh số liệu báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước xã Cù Vân năm 2021 cụ thể như sau:

A. QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

Nội dung	Số tiền (đồng)
I. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (Bao gồm cả thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách)	9.757.275.412
2. Thu ngân sách cấp xã	9.757.275.412
II. Tổng chi ngân sách huyện (Bao gồm cả chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách)	9.735.486.123
2. Chi ngân sách cấp xã	9.735.486.123
III. Chi chuyển nguồn	336.085.304
IV. Kết dư ngân sách	21.789.289
1. Kết dư ngân sách	21.789.289

B. THUYẾT MINH QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2021

I. QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH.

Tổng quyết toán thu ngân sách trên địa bàn năm 2021 là: 9.757.275.412 đồng bằng 174,8% dự toán huyện giao đầu năm.

1. Một số khoản thu hoàn thành, hoàn thành vượt kế hoạch giao:

- Thu từ thuế thu nhập cá nhân quyết toán là 375.596.862 đồng, bằng 135% dự toán huyện giao. Khoản thu này đạt do năm 2021 nhu cầu chuyển đổi mục đích bất động sản của người dân tăng cao và nộp thuế kịp thời vào ngân sách nhà nước.

- Lệ phí trước bạ quyết toán là 128.581.874 đồng bằng 183,7% dự toán huyện giao. Khoản thu này hoàn thành vượt kế hoạch là do số lượng mua xe ô tô, xe máy tăng.

- Thu thuế thu nhập cá nhân quyết toán là 297.963.513 đồng bằng 149% dự toán huyện giao.

- Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác: 19.707.000 đồng.

2. Khoản thu không hoàn thành kế hoạch giao:

- Thu khác quyết toán là 7.249.609 đồng bằng 72% huyện giao.

II. QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH

Tổng quyết toán chi ngân sách năm 2021 (Bao gồm cả chi chuyển giao giữa các cấp ngân sách): 9.735.486.123 đồng bằng 178% dự toán huyện giao. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2021 tăng chủ yếu là tăng chi từ khoản bổ sung tăng từ ngân sách huyện, tăng chi từ nguồn kết dư, chuyển nguồn năm trước chuyển sang... Cụ thể:

1. Chi đầu tư phát triển:

Nhìn chung công tác đầu tư xây dựng cơ bản thực hiện đúng tiến độ, việc lập và thẩm định các dự án đầu tư đảm bảo tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư XDCB và phù hợp với quy hoạch, kế hoạch của huyện. Tổng chi đầu tư phát triển quyết toán là 2.837.103.000đ. Trong đó:

- Chi xây dựng cơ bản từ nguồn vốn hỗ trợ xi măng là 564.006.000 đồng .
- Chi xây dựng từ nguồn vốn cấp quyền sử dụng đất: 1.223.097.000 đồng.
- Chi xây dựng từ nguồn vốn phí môi trường: 1.050.000.000 đồng

Khoản thu này tăng cao chủ yếu là tăng chi từ nguồn thực thu tiền đất chuyển nguồn năm trước chuyển sang và nguồn thực thu tiền đất tăng trong năm.

2. Chi thường xuyên quyết toán là 6.898.383.123 đồng bằng 126% kế hoạch huyện giao. Khoản chi này tăng chủ yếu từ nguồn trợ cấp ngân sách huyện bổ sung trong năm, tăng chi từ nguồn chuyển nguồn năm trước chuyển sang và từ nguồn tăng thu ngân sách huyện.

Chi ngân sách đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên của các ban ngành và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh... Các nhiệm vụ chi chương trình, dự án lớn giao từ đầu năm đặc biệt là các dự án chương trình thuộc sự nghiệp kinh tế, môi trường được triển khai cơ bản đảm bảo đúng kế hoạch, đúng tiến độ, chất lượng công việc, đúng chế độ định mức, tiết kiệm và hiệu quả.

Một số khoản chi tăng so với dự toán huyện giao như: chi quốc phòng, chi an ninh và trật tự xã hội, chi giáo dục và đào tạo, chi hoạt động của cơ quan QLNN-Đảng - Đoàn thể, chi đảm bảo xã hội. Cụ thể:

- Chi sự nghiệp y tế quyết toán là 64.368.000 đồng bằng 92% dự toán HĐND huyện giao đầu năm. Chỉ tiêu chi này chủ yếu là chi cho y tế thôn bản ở xóm.

- Chi đảm bảo xã hội quyết toán là 124.418.000 đồng bằng 86% dự toán giao đầu năm.

- Chi hoạt động của các cơ quan Quản lý NN, đảng, đoàn thể là 4.899.252.729 đồng bằng 114% dự toán giao đầu năm Khoản chi này tăng chủ yếu tăng chi từ nguồn trợ cấp ngân sách huyện; tăng chi từ nguồn dự phòng và kết dư ngân sách, tăng chi từ nguồn cải cách tiền lương chi tăng lương cơ sở

3. Chi chuyển nguồn quyết toán là 336.085.304.000 đồng. Kinh phí chuyển nguồn trong là kinh phí tăng thu ngân sách chuyển làm cải cách tiền lương năm sau.

Trên đây là báo cáo thuyết minh quyết toán ngân sách năm 2021 của UBND xã Cù Vân./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH (b/c);
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Bình



Biểu số 116/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
TỔNG SỐ THU	9.757.275.412	TỔNG SỐ CHI	9.735.486.123
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	68.253.609	I. Chi đầu tư phát triển	2.837.103.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	581.441.291	II. Chi thường xuyên	6.562.297.819
III. Thu bổ sung	8.838.290.000	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	336.085.304
- Bổ sung cân đối	3.788.770.000		
- Bổ sung có mục tiêu	5.049.520.000		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	165.449.512	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	103.841.000		
Kết dư ngân sách	21.789.289		



QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Đồng

STT	MÔ TẢ	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	5.262.000.000	5.262.000.000	9.757.275.412	9.757.275.412	185,43	185,43
I	Các khoản thu 100%	57.000.000	57.000.000	68.253.609	68.253.609	119,74	119,74
1	Phí, lệ phí	47.000.000	47.000.000	41.297.000	41.297.000	87,87	87,87
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác			19.707.000	19.707.000		
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định					0	
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	10.000.000	10.000.000	7.249.609	7.249.609	72,50	72,50
8	Thu khác						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	443.000.000	443.000.000	581.441.291	581.441.291	131,25	131,25
1	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp					0	
2	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình					0	
3	- Thuế thu nhập cá nhân	278.000.000	278.000.000	375.596.862	375.596.862	135,11	135,11
4	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	70.000.000	70.000.000	128.581.874	128.581.874	183,69	183,69
5	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	95.000.000	95.000.000	77.262.555	77.262.555	81,33	81,33
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn			103.841.000	103.841.000		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			165.449.512	165.449.512		
VI	Thu quản lý qua ngân sách		0				
VII	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.762.000.000	4.762.000.000	8.838.290.000	8.838.290.000	185,60	185,60
	- Thu bổ sung cân đối	3.829.000.000	3.829.000.000	3.788.770.000	3.788.770.000	98,95	98,95
	- Thu bổ sung có mục tiêu	933.000.000	933.000.000	5.049.520.000	5.049.520.000	541,21	541,21



QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN				QUYẾT TOÁN				So sánh %	
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3	
	TỔNG CHI	5.451.820.000		5.451.820.000	9.735.486.123	2.837.103.000	6.898.383.123	178,57		126,53	
	Trong đó										
1	Chi giáo dục										
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ										
3	Chi y tế	69.800.000		69.800.000			64.368.000			109,75	
4	Chi văn hóa, thông tin	19.800.000		19.800.000	517.730.000	496.000.000	21.730.000	2.614,80			
5	Chi truyền thanh, phát thanh	0	0	0	0	0	0				
6	Chi thẻ dực thể thao	13.500.000		13.500.000	138.451.000		138.451.000	1.025,56		1.025,56	
7	Chi bảo vệ môi trường	0	0	0			450.000.000				
8	Chi các hoạt động kinh tế	22.500.000		22.500.000	1.614.006.000	1.614.006.000		7.173,36		0,00	
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.182.220.000		5.182.220.000	5.763.330.819	727.097.000	5.763.330.819	111,21		111,21	
10	Chi cho công tác xã hội	144.000.000		144.000.000	124.418.000		124.418.000	86,40		86,40	
11	Chi khác										
12	Dự phòng										
13	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau				336.085.304		336.085.304				



UBND XÃ CÙ VÂN

Biểu số 119/CK TC-NSNN

QUYẾT TOÁN CHI DẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2021

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán (quyết toán) được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2020	Giá trị đã thanh toán năm 2021			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
TỔNG SỐ								
Công trình Chính trang khuôn viên trụ sở ĐU-UBND - UBND Xã Cù Vân	2020	1.131.992.000		400.000.000	727.097.000		727.097.000	
Công trình Sửa chữa nhà văn hóa xã	2020	759.815.000		249.265.000	300.000.000		300.000.000	
Dường GTNT xã Cù Vân năm 2020. Hạng mục: Đường bê tông xi măng xóm 3,4,5,6,7,8,10,11,12	2020	564.006.000			564.006.000		564.006.000	
Công trình phụ trợ nhà văn hóa xã	2021	905.252.000			196.000.000		196.000.000	
Mở rộng tuyến đường liên xóm từ QL37 qua UBND xã đi xóm 7 đến đường liên xã Cù Vân	2021	2.247.204.000			1.050.000.000		1.050.000.000	



Biểu số 120/CK TC-NSNN

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2021

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	100.215.000	96.275.000	3.940.000	100.215.000	96.275.000	3.940.000
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	21.235.000	21.235.000	0	21.235.000	21.235.000	0
Quỹ bảo trợ trẻ em	17.050.000	13.110.000	3.940.000	17.050.000	13.110.000	3.940.000
Quỹ vì người nghèo	16.955.000	16.955.000	0	16.955.000	16.955.000	0
Quỹ người cao tuổi	27.495.000	27.495.000	0	27.495.000	27.495.000	0
Quỹ nhân đạo	17.480.000	17.480.000	0	17.480.000	17.480.000	0